

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác cung cấp và xử lý thông tin đối với số lượng danh sách doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014;
Căn cứ Luật Thống kê ngày 23/11/2015;
Căn cứ Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách Nhà nước năm 2018 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ;
Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh tại Tờ trình số 35/TTr-CT ngày 18/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác cung cấp và xử lý thông tin đối với số lượng danh sách doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được thực hiện Quy chế kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký.

Nơi nhận

- TT UBND tỉnh (b/c);
- Như điều 3 (thực hiện);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Ju-25b).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

QUY CHẾ

Quy chế phối hợp trong công tác cung cấp và xử lý thông tin đối với số lượng danh sách doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục tiêu, nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc cung cấp, rà soát và xử lý thông tin đối với số lượng doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản (gọi tắt là cá nhân kinh doanh) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với:

1. Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là các Chi cục Thuế). Đơn vị nhận ủy nhiệm thu thuế là Bưu điện tỉnh và Bưu điện các huyện, thị xã, thành phố.
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố.
3. Cục Thống kê tỉnh và Chi cục Thống kê các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là các Chi cục Thống kê).
4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là UBND cấp huyện) và UBND các xã, phường, thị trấn (viết tắt là UBND cấp xã).

Điều 3. Mục tiêu

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của việc quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh (CNKD) tại địa phương.
2. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc cung cấp thông tin để thực hiện đối chiếu, rà soát và xử lý số lượng doanh nghiệp và CNKD trên địa bàn toàn tỉnh.
3. Bảo đảm quản lý chặt chẽ, thống nhất số lượng doanh nghiệp, CNKD trên địa bàn tỉnh giữa các cơ quan: Thuế, Thống kê và Đăng ký kinh doanh.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp